

Số: 2728/BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 12 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh

Thực hiện đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1697/STTTT ngày 09/12/2021 về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi; Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2021, cụ thể như sau:

#### I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra theo Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh

##### 1. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính phủ số

- Sở Công Thương hiện có 40/130 (30,77%) thủ tục hành chính (TTHC) mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện rà soát, đăng ký 74 TTHC sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2021. Trong năm 2021, tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt 77,6%.

- Đăng ký kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Công văn số 932/SCT-VP ngày 26/05/2021.

- Phối hợp triển khai, sử dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung (iOffice), hoàn toàn thực hiện gửi nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản. Sở Công Thương đã đề xuất nhu cầu cấp mới chứng thư số giai đoạn 2021 – 2025 tại Công văn số 858/SCT-VP ngày 17/5/2021, đáp ứng nhu cầu sử dụng cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và trong các hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện báo cáo định kỳ công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6219/UBND-

KSTTHC ngày 12/12/2020; số 1104/UBND-KSTTHC ngày 18/3/2021 về việc triển khai thực hiện báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số**

Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 18/9/2020. Sau hơn một năm triển khai thực hiện, đã đạt được một số kết quả như sau:

- Hiện có 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại có thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng.

- Đến ngày 31/3/2021, ngành điện Quảng Ngãi đã triển khai 17.353 hợp đồng điện tử, chiếm 4,31% so với tổng số khách hàng. Tổng số khách hàng có thanh toán tiền điện bằng phương thức điện tử trong Quý 1/2021 là 195.466 khách hàng, chiếm 48,56% tổng số khách hàng.

- Tính đến nay, thanh toán không dùng tiền mặt chiếm tỉ lệ 31,74% so với tổng phương tiện thanh toán; thanh toán qua các dịch vụ trung gian đạt khoảng 9,58% so với tổng phương tiện thanh toán.

- Trong năm 2020, hỗ trợ 06 doanh nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử uy tín: [www.alibaba.com](http://www.alibaba.com), [www.lazada.vn](http://www.lazada.vn), [www.sendo.vn](http://www.sendo.vn).

- Trong 2 năm 2020 – 2021, tổ chức đào tạo kỹ năng quản trị, vận hành hệ thống website và xây dựng kế hoạch kinh doanh trực tuyến cho hơn 300 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện vận hành quản lý, duy trì hoạt động và nâng cấp phát triển Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi; thường xuyên cập nhật, thu thập thông tin sản phẩm, hỗ trợ giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đủ điều kiện trên Sàn giao dịch Thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ tư vấn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoàn thiện sản phẩm (bao bì, nhãn mác, xây dựng thương hiệu, vệ sinh an toàn thực phẩm, ...) để đủ điều kiện hỗ trợ giới thiệu sản phẩm trên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi, đồng thời kết nối tiêu thụ sản phẩm trên các phương tiện thương mại điện tử toàn quốc.

- Thường xuyên cập nhật những văn bản Quy phạm pháp luật, tin bài, hình ảnh liên quan đến quản lý, phát triển thương mại điện tử lên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi để các tổ chức, cá nhân biết có kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

- Hỗ trợ 10 đơn vị xây dựng website thương mại điện tử, 10 đơn vị thông báo, đăng ký website trên cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử [www.online.gov.vn](http://www.online.gov.vn).

- Ngoài ra, trong năm 2020 – 2021, Sở Công Thương đã tổ chức hỗ trợ cho các thành phần kinh tế xây dựng phần mềm tổ chức, quản lý hội chợ triển lãm trực tuyến; ứng dụng giải pháp quản lý bán hàng thông minh cho 50 nhà bán lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **3. Ưu tiên chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng và sản xuất công nghiệp**

#### **Công nghiệp:**

- *Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp theo hướng chủ trọng phát triển các trụ cột: xây dựng chiến lược và cơ cấu tổ chức thông minh, xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động;* Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, triển khai thực hiện tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020. Việc xây dựng chính sách này đòi hỏi phải có sự định hướng của cơ quan Trung ương để thực hiện đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, tuy nhiên đến nay chưa có hướng dẫn cụ thể. Sau khi có hướng dẫn của các bộ, ngành... Sở Công Thương sẽ phối hợp với các sở, ban, ngành để tham mưu thực hiện.

#### **Năng lượng:**

##### **\* Lĩnh vực Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:**

- Trong thời gian qua, ngành điện lực trên địa bàn tỉnh đã tận dụng sức mạnh của công nghệ số, dữ liệu số để gia tăng hiệu quả hoạt động, đổi mới sáng tạo, tối ưu hóa chi phí, nâng cao trải nghiệm và mức độ hài lòng khách hàng.

- Đẩy mạnh các dịch vụ điện trực tuyến: cung cấp 100% các dịch vụ điện bằng phương thức điện tử qua các kênh thông tin để tương tác như: Cổng dịch vụ công quốc gia, website Trung tâm Chăm sóc khách hàng Điện lực miền Trung, tổng đài 19001909, app EVNCPC CSKH, Zalo, email,... số hóa tất cả hồ sơ, hợp đồng khách hàng nhằm mang đến sự hài lòng tối đa cho khách hàng.

- Hiện đại hóa công tác đo đếm điện năng: Hoàn thành lắp đặt 100% công tơ điện tử và thu thập chỉ số điện từ xa, nhanh chóng tra tính được sản lượng điện tiêu thụ hàng ngày của từng khách hàng, so sánh với sản lượng sử dụng bình quân ngày của tháng liền kề trước để xác định các trường hợp sản lượng điện sử dụng tăng giảm đột biến. Tự động cung cấp thông báo đến khách hàng qua app CSKH, Zalo, mail, SMS. Cũng từ đó giúp điều chỉnh hành vi và lượng điện năng sử dụng trong gia đình khách hàng trở nên thuận tiện. Qua đó tiết kiệm điện năng cũng như chi phí sinh hoạt của gia đình.

*\* Lĩnh vực sản xuất:*

- Số hóa toàn bộ các thiết bị chính trên lưới điện 110kV và trung hạ áp trên chương trình QLKT EVN PMIS. Với khối lượng lớn về đường dây và trạm biến áp gồm 10 trạm biến áp 110kV, 290 km đường dây 110kV, 2.800 km đường dây trung áp, 3.248 trạm biến áp phân phối... ; việc hoàn thành số hóa dữ liệu các thiết bị trên lưới điện là một bước tiến rất lớn.

- Trên cơ sở dữ liệu số, ngành điện lực Quảng Ngãi triển khai giải pháp CBM (Condition-Based Maintenance) - sửa chữa bảo dưỡng dựa trên tình trạng thiết bị, tối ưu hóa chi phí và hạn chế thời gian cắt điện công tác trên thiết bị, từ đó nâng cao độ tin cậy cung cấp điện phục vụ khách hàng.

- 100% trạm biến áp 110kV đã chuyển sang vận hành không người trực và được điều khiển từ xa qua các trung tâm điều khiển, nên việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu để sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện theo tình trạng và theo thời gian thực là bước thay đổi rất lớn trong công tác quản lý vận hành lưới điện của ngành điện trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu đưa vào sử dụng là công nghệ IoT (Internet Of Things) , AI (Artificial intelligence) để xử lý hình ảnh kiểm tra hiện trường lưới điện được thu thập bằng flycam . Nghiên cứu này cũng sẽ được tích hợp vào hệ thống PMIS - phần mềm Quản lý kỹ thuật, giúp kiểm tra và tự động phân tích khối lượng lớn hình ảnh hiện trường được thu thập tại các đơn vị, từ đó nhanh chóng phát hiện các khiếm khuyết của lưới điện để triển khai khắc phục kịp thời, chính xác.

- Triển khai công nghệ DAS (Distribution Automation System) để hạn chế vùng mất điện, giảm số khách hàng bị mất điện, giảm thời gian mất điện do sự cố. DAS dựa trên cơ sở phát hiện và tách điểm sự cố trên mạng phân phối để đưa ra cách xử lý nhằm nhanh chóng phục hồi cung cấp điện.

- SCADA (Supervisory Control And Data Acquisition - hệ thống thu thập dữ liệu, giám sát và điều khiển các thiết bị điện từ xa): Thông qua các thiết bị được gắn tại các vị trí trên lưới, toàn bộ dữ liệu về hiện trạng của thiết bị sẽ được đưa về Trung tâm SCADA được đặt tại trụ sở Công ty điện lực. Nhân viên vận hành hệ thống điều khiển xa SCADA điều hành lưới điện trên sơ đồ trực quan, giám sát dữ liệu, thông số vận hành, tình trạng làm việc của thiết bị; cảnh báo sự cố, chuyển nguồn, kết nối mạch vòng, thao tác thiết bị từ trung tâm điều khiển, cài lập vùng sự cố nhanh chóng.

## **II. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp năm 2022**

- Triển khai thực hiện đồng bộ Quyết định 479/QĐ-TTg ngày 06/3/2020 của Chính phủ về việc Phê duyệt chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 và định hướng năm 2022 của Sở Công Thương./.

*Nơi nhận:*

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- GĐ Sở, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ĐVTT;
- Lưu: VT, VP

